

BỘ XÂY DỰNG

Số: 1128 /QĐ-BXD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Ủy ban Giám sát của Việt Nam
để thực hiện Thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau
về dịch vụ tư vấn kỹ thuật trong ASEAN**

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 17/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về dịch vụ kỹ thuật giữa các nước ASEAN đã được các Bộ trưởng Kinh tế của 10 nước thành viên ASEAN ký kết tại Kuala Lumpur, Malaixia vào ngày 09/12/2005, trong đó quy định mỗi nước thành viên ASEAN chính thức tham gia Thỏa thuận phải thành lập một Ủy ban Giám sát để thực hiện Thỏa thuận;

Căn cứ Công văn số 4210/VPCP-QHQT ngày 29/7/2005 của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nội dung và uỷ quyền cho Bộ trưởng Bộ Thương mại ký kết Thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về dịch vụ tư vấn kỹ thuật trong ASEAN, trong đó giao Bộ Xây dựng tạm thời là cơ quan quản lý nghề nghiệp của Việt Nam đối với dịch vụ tư vấn kỹ thuật để bước đầu triển khai thực hiện Thỏa thuận;

Căn cứ Công văn số 1802/VPCP-QHQT ngày 21/3/2008 của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai các Thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau trong ASEAN, trong đó giao Bộ Xây dựng chủ trì thành lập Ủy ban Giám sát của Việt Nam thực hiện Thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về dịch vụ tư vấn kỹ thuật trong ASEAN;

Căn cứ Thông báo ngày 28/4/2008 của Bộ Ngoại giao về việc Việt Nam chính thức tham gia thực hiện Thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về dịch vụ tư vấn kỹ thuật trong ASEAN;

Theo đề nghị của Vụ trưởng các Vụ: Quản lý hoạt động xây dựng, Hợp tác quốc tế, Tổ chức cán bộ và đề nghị của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, Tổng hội Xây dựng Việt Nam, Hiệp hội Tư vấn xây dựng Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thành lập Ủy ban Giám sát của Việt Nam để thực hiện Thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về dịch vụ tư vấn kỹ thuật trong ASEAN (sau đây viết tắt là Ủy ban Giám sát).

Ủy ban Giám sát được khắc con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước và ngân hàng để giao dịch theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Ủy ban Giám sát

1. Chức năng:

Ủy ban Giám sát có các chức năng: giúp Bộ Xây dựng (là cơ quan quản lý nghề nghiệp của Việt Nam đối với dịch vụ tư vấn kỹ thuật theo sự phân công của Thủ tướng Chính phủ) tổ chức triển khai và giám sát việc thực hiện Thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về dịch vụ tư vấn kỹ thuật trong ASEAN (sau đây gọi tắt là Thỏa thuận); nghiên cứu, đề xuất việc xây dựng và hoàn thiện thể chế về quản lý hành nghề dịch vụ tư vấn kỹ thuật tại Việt Nam; thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác về quản lý hành nghề dịch vụ tư vấn kỹ thuật theo sự ủy quyền của Bộ Xây dựng hoặc các cơ quan có thẩm quyền khác.

Ủy ban Giám sát chịu sự quản lý, chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, đồng thời chịu sự giám sát, điều phối hoạt động của Ủy ban Điều phối Kỹ sư chuyên nghiệp Tiêu chuẩn ASEAN (ACPECC) trong việc tổ chức triển khai và giám sát việc thực hiện Thỏa thuận.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn:

2.1. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về triển khai và giám sát việc thực hiện Thỏa thuận, bao gồm:

2.1.1. Được Bộ Xây dựng ủy quyền và có thẩm quyền chứng nhận về trình độ và kinh nghiệm cá nhân của các Kỹ sư Việt Nam mong muốn được đăng bạ là Kỹ sư chuyên nghiệp tiêu chuẩn ASEAN (ACPE) thông qua kết quả đánh giá trực tiếp hoặc bằng cách tham khảo ý kiến từ các cơ quan có thẩm quyền khác.

2.1.2. Tổ chức nghiên cứu, soạn thảo để trình Bộ Xây dựng thông qua, sau đó trình ACPECC phê duyệt Quy chế đánh giá (Assessment Statement) đối với các Kỹ sư Việt Nam mong muốn được đăng bạ là ACPE.

2.1.3. Tuyên truyền, phổ biến cho các Kỹ sư Việt Nam về Đăng bạ Kỹ sư chuyên nghiệp tiêu chuẩn ASEAN (ACPER) và tiêu chuẩn của ACPE; hướng dẫn Kỹ sư Việt Nam thực hiện các thủ tục cần thiết để được đăng bạ là ACPE.

2.1.4. Tổ chức xây dựng và quản lý việc Đăng bạ Kỹ sư chuyên nghiệp tiêu chuẩn ASEAN (ACPER) tại Việt Nam theo đúng các quy định trong Thỏa thuận và Quy chế đánh giá đã được phê duyệt.

2.1.5. Thực hiện việc cấp hoặc thu hồi chứng chỉ công nhận là ACPE đối với các Kỹ sư Việt Nam theo sự ủy quyền của ACPECC.

2.1.6. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Bộ Xây dựng và ACPECC về hoạt động của Ủy ban Giám sát và tình hình xây dựng, phát triển Đăng bạ ACPER tại Việt Nam.

2.2. Tổ chức nghiên cứu, đề xuất với các cơ quan có thẩm quyền về việc xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế và thực thi các giải pháp nhằm thúc đẩy sự phát triển và quản lý có hiệu quả việc hành nghề dịch vụ tư vấn kỹ thuật tại Việt Nam, bao gồm:

2.2.1. Nghiên cứu, đề xuất việc xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế về quản lý hành nghề dịch vụ tư vấn kỹ thuật theo hướng phù hợp với điều kiện thực tế của Việt Nam, từng bước tiếp cận với thông lệ khu vực và quốc tế để nâng cao hiệu quả quản lý trong nước và đáp ứng yêu cầu hội nhập;

2.2.2. Điều tra, khảo sát, tổng hợp và đánh giá về thực trạng đội ngũ Kỹ sư Việt Nam trên các mặt: số lượng, chất lượng đào tạo, năng lực hành nghề, đạo đức nghề nghiệp, khả năng phát triển nghề nghiệp liên tục, mức độ đáp ứng tiêu chuẩn kỹ sư của khu vực và thế giới,...;

2.2.3. Nghiên cứu, đề xuất việc xây dựng và thực thi các cơ chế, chính sách, chương trình, kế hoạch, giải pháp nhằm thúc đẩy sự phát triển toàn diện của đội ngũ Kỹ sư Việt Nam;

2.2.4. Nghiên cứu, đề xuất việc hoàn thiện hệ thống đăng bạ Kỹ sư của Việt Nam theo các tiêu chí và lộ trình phù hợp để đáp ứng yêu cầu hành nghề tại từng vùng, miền trong nước, đồng thời thúc đẩy việc nâng cao năng lực để tiếp cận và hành nghề tại các nước trong khu vực và trên thế giới; tổ chức triển khai việc đăng bạ Kỹ sư chuyên nghiệp Việt Nam sau khi được sự uỷ quyền của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2.3. Tổng hợp, đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động của Ủy ban Giám sát; nghiên cứu, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung các quy định về chức năng, nhiệm vụ, mô hình tổ chức, phương thức hoạt động, thành phần nhân sự,... nhằm nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của Ủy ban Giám sát.

2.4. Thực hiện hợp tác với các tổ chức, chuyên gia trong nước và quốc tế về các lĩnh vực hoạt động của Ủy ban Giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2.5. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác về quản lý hành nghề dịch vụ tư vấn kỹ thuật theo sự uỷ quyền của Bộ Xây dựng hoặc các cơ quan có thẩm quyền khác.

3. Trách nhiệm:

Ủy ban Giám sát phải đảm bảo và phải chịu trách nhiệm trước Bộ Xây dựng và trước ACPECC về việc:

3.1. Tất cả các Kỹ sư Việt Nam có nguyện vọng xin được đăng bạ là ACPE phải được cung cấp đầy đủ thông tin và được hướng dẫn các thủ tục cần thiết để được đăng bạ.

3.2. Tất cả các Kỹ sư được ACPECC cấp đăng bạ là ACPE tại Việt Nam phải tuân thủ đầy đủ các yêu cầu được quy định trong Thỏa thuận và Quy chế đánh giá, đồng thời các Kỹ sư chuyên nghiệp này đã chứng minh việc tuân thủ của mình thông qua các thủ tục và các tiêu chí cơ bản được quy định trong Thỏa thuận và Quy chế đánh giá.

3.3. Tất cả các ACPE của Việt Nam phải chứng minh được việc tuân thủ đầy đủ các yêu cầu về Phát triển nghề nghiệp liên tục (CPD) theo quy định trong Quy chế đánh giá đã được ACPECC phê duyệt khi nộp hồ sơ xin được cấp đăng bạ là ACPE.

3.4. Tất cả các ACPE của Việt Nam đều đặn xin cấp đổi chứng chỉ mới khi chứng chỉ cũ hết hạn và khi xin cấp đổi chứng chỉ mới, họ phải chứng minh được việc tuân thủ đầy đủ các yêu cầu về Phát triển nghề nghiệp liên tục (CPD).

3.5. Những cá nhân ACPE của Việt Nam vi phạm các quy định trong Thỏa thuận, trong Quy chế đánh giá hoặc không tuân thủ các yêu cầu về Phát triển nghề nghiệp liên tục đều bị thu hồi chứng chỉ công nhận là ACPE và bị xoá tên khỏi Đăng bạ ACPE theo đúng quy định của Thỏa thuận.

Điều 3. Thành phần của Ủy ban Giám sát

1. Số lượng, cơ cấu, nhiệm kỳ bổ nhiệm các thành viên của Ủy ban Giám sát:

1.1. Ủy ban Giám sát gồm có 07 hoặc 09 thành viên, là các Kỹ sư, được bổ nhiệm theo nhiệm kỳ 03 năm.

1.2. Bộ trưởng Bộ Xây dựng quyết định số lượng, cơ cấu và bổ nhiệm danh sách cụ thể các thành viên của Ủy ban Giám sát trên cơ sở đề cử của các cơ quan có đại diện trong thành phần cơ cấu của Ủy ban Giám sát.

1.3. Sau khi kết thúc mỗi một nhiệm kỳ, Bộ trưởng Bộ Xây dựng quyết định kiện toàn Ủy ban Giám sát và bổ nhiệm các thành viên cho nhiệm kỳ mới. Ngoài ra, trong một nhiệm kỳ, số lượng, cơ cấu và danh sách cụ thể các thành viên của Ủy ban Giám sát có thể được thay đổi cho phù hợp với yêu cầu thực hiện chức năng, nhiệm vụ và điều kiện cụ thể của từng giai đoạn.

2. Tại thời điểm thành lập, Ủy ban Giám sát gồm có 07 thành viên, với thành phần cơ cấu như sau:

2.1. Chủ tịch Ủy ban là đại diện của Bộ Xây dựng.

2.2. Phó chủ tịch thường trực Ủy ban là đại diện của Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam.

2.3. Thư ký Ủy ban là đại diện của Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam.

2.4. Các uỷ viên còn lại là đại diện của các cơ quan: Bộ Xây dựng, Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam, Tổng hội Xây dựng Việt Nam, Hiệp hội Tư vấn xây dựng Việt Nam, mỗi cơ quan có 01 đại diện là uỷ viên của Ủy ban.

Danh sách cụ thể các thành viên của Ủy ban Giám sát nhiệm kỳ đầu tiên được quy định tại Phụ lục 1 kèm theo Quyết định này.

3. Ủy ban Giám sát được thành lập Ban thư ký và các Hội đồng chuyên môn để giúp việc cho Ủy ban khi cần thiết.

3.1. Ban thư ký:

3.1.1. Ban thư ký do Chủ tịch Ủy ban quyết định thành lập hoặc uỷ quyền cho Phó chủ tịch thường trực Ủy ban quyết định thành lập theo đề nghị của Thư ký Ủy ban;

3.1.2. Thành phần của Ban thư ký gồm có: Trưởng ban là Thư ký Ủy ban; các thành viên khác, là đại diện của Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam, các Hội nghề nghiệp khác, ngoài ra còn có thể có thành viên là đại diện của Bộ Xây dựng.

Số lượng, cơ cấu và danh sách cụ thể của Ban thư ký có thể thay đổi cho phù hợp với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ ở từng giai đoạn.

3.2. Hội đồng chuyên môn:

3.2.1. Hội đồng chuyên môn do Chủ tịch Ủy ban quyết định thành lập hoặc ủy quyền cho Phó chủ tịch thường trực Ủy ban quyết định thành lập theo đề xuất của Thư ký Ủy ban hoặc các ủy viên Ủy ban, để trợ giúp cho Ủy ban các vấn đề về chuyên môn khi cần thiết;

3.2.2. Thành phần của Hội đồng chuyên môn gồm có: Chủ tịch Hội đồng là một trong số các thành viên của Ủy ban Giám sát; các thành viên khác có thể là ủy viên của Ủy ban Giám sát, các chuyên gia, đại diện các hội nghề nghiệp, đại diện các cơ quan có liên quan khác;

3.2.3. Hội đồng chuyên môn tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ được giao theo Quyết định thành lập.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Ủy ban Giám sát, Ban thư ký, Hội đồng chuyên môn

1. Chủ tịch Ủy ban:

1.1. Lãnh đạo và điều hành chung mọi hoạt động của Ủy ban Giám sát;

1.2. Chỉ đạo xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Giám sát, trình Bộ trưởng Bộ Xây dựng xem xét, phê duyệt;

1.3. Điều phối các thành viên Ủy ban trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban Giám sát đã được Bộ Xây dựng giao;

1.4. Chủ trì lập kế hoạch làm việc của Ủy ban Giám sát theo từng tháng, quý, năm và toàn bộ nhiệm kỳ;

1.5. Chỉ đạo các hoạt động cụ thể của Ủy ban Giám sát; trong trường hợp cần thiết Chủ tịch Ủy ban có thể ủy quyền một phần công việc này cho Phó chủ tịch thường trực Ủy ban;

1.6. Ký Tờ trình kèm theo dự thảo Quy chế đánh giá để trình Bộ Xây dựng thông qua, sau đó trình ACPECC phê duyệt;

1.7. Ký văn bản gửi ACPECC kèm theo các hồ sơ xin đăng bạ là ACPE đã được Ủy ban Giám sát xem xét, thông qua;

1.8. Ký hoặc ủy quyền để Phó chủ tịch thường trực ký các quyết định thành lập, kiện toàn, bổ sung thành viên Ban thư ký, các Hội đồng chuyên môn;

1.9. Ký các báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất về tình hình hoạt động của Ủy ban Giám sát, tình hình xây dựng và phát triển Đăng bạ ACPE tại Việt Nam để gửi Bộ Xây dựng và ACPECC;

1.10. Là đại diện chính thức của Ủy ban Giám sát của Việt Nam tham gia trong ACPECC, trường hợp không thể tham gia thì được quyền cử một thành viên khác của Ủy ban Giám sát làm đại diện chính thức; được quyền cử, theo đề xuất của các thành viên Ủy ban Giám sát, tối đa 03 thành viên của Ủy ban Giám sát làm đại diện tham gia các cuộc họp của ACPECC;

1.11. Chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Xây dựng, trước ACPECC và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ủy ban Giám sát.

2. Phó chủ tịch thường trực Ủy ban:

2.1. Chịu trách nhiệm điều hành một số công việc cụ thể của Ủy ban Giám sát theo sự phân công của Ủy ban và uỷ quyền của Chủ tịch Ủy ban;

2.2. Thay mặt Chủ tịch Ủy ban trực tiếp điều hành hoạt động của Ủy ban Giám sát khi Chủ tịch vắng mặt theo sự uỷ quyền của Chủ tịch Ủy ban.

3. Thư ký Ủy ban:

3.1. Điều phối và thực hiện các công việc thư ký của Ủy ban Giám sát;

3.2. Thực hiện nhiệm vụ của Trưởng ban thư ký, điều hành Ban thư ký thực hiện các nhiệm vụ giúp việc cho Ủy ban Giám sát;

3.3. Với sự trợ giúp của Ban thư ký, chuẩn bị các loại tài liệu, số liệu, báo cáo phục vụ cho các hoạt động của Ủy ban Giám sát;

3.4. Với sự trợ giúp của Ban thư ký, duy trì Đảng bộ ACPER tại Việt Nam.

4. Các uỷ viên Ủy ban:

Các uỷ viên Ủy ban thực hiện các công việc cụ thể theo phân công và theo Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ủy ban Giám sát, bao gồm:

4.1. Các công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban Giám sát theo sự phân công của Ủy ban hoặc Chủ tịch Ủy ban;

4.2. Tham gia soạn thảo kế hoạch làm việc, kế hoạch phát triển và quản lý kinh phí hoạt động của Ủy ban Giám sát;

4.3. Tham gia soạn thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Giám sát;

4.4. Tham gia soạn thảo Quy chế đánh giá, trong đó quy định cụ thể các tiêu chí đánh giá và quy trình đánh giá đối với các Kỹ sư chuyên nghiệp của Việt Nam mong muốn được đăng đăng bạ là ACPE;

4.5. Thực hiện nhiệm vụ Chủ tịch Hội đồng chuyên môn theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban hoặc Phó chủ tịch thường trực Ủy ban, điều hành Hội đồng chuyên môn thực hiện các nhiệm vụ giúp việc cho Ủy ban Giám sát;

4.6. Chủ động (hoặc với sự trợ giúp của Hội đồng chuyên môn) kiểm tra và đảm bảo các hồ sơ xin đăng bạ đã thoả mãn mọi điều kiện theo quy định;

4.7. Chủ động (hoặc với sự trợ giúp của Hội đồng chuyên môn) kiểm tra và đảm bảo các thông tin trong Đăng bạ ACPER của Việt Nam là chính xác và được bổ sung, cập nhật thường xuyên;

4.8. Chuẩn bị các báo cáo về hoạt động của Ủy ban Giám sát.

5. Ban thư ký:

Ban thư ký có nhiệm vụ cung cấp các trợ giúp kỹ thuật và thực hiện các công việc hành chính cho Ủy ban Giám sát, cụ thể là:

5.1. Chuẩn bị tài liệu, số liệu, báo cáo cho các cuộc họp của Ủy ban;

5.2. Cung cấp thông tin, hướng dẫn các thủ tục cần thiết, tiếp nhận hồ sơ của các Kỹ sư chuyên nghiệp của Việt Nam có nguyện vọng xin được đăng bạ là ACPE; hướng dẫn, trợ giúp việc duy trì Đăng bạ ACPER tại Việt Nam;

5.3. Giúp việc Ủy ban trong các lĩnh vực: tổ chức, hành chính, quản trị văn phòng; phát triển và quản lý sử dụng nguồn nhân lực, tài chính; các vấn đề liên quan đến quản lý hội viên Đăng bạ ACPER;

5.4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban hoặc Chủ tịch Ủy ban giao.

Điều 5. Chế độ làm việc, hình thức ra quyết định của Ủy ban Giám sát

1. Chế độ làm việc:

1.1. Chủ tịch, Phó chủ tịch thường trực, Thư ký và các uỷ viên Ủy ban làm việc theo chế độ bán chuyên trách;

1.2. Một số vị trí trong Ban thư ký làm việc theo chế độ chuyên trách, số còn lại là bán chuyên trách; Chủ tịch Ủy ban quyết định hoặc Ủy quyền để Phó chủ tịch thường trực Ủy ban quyết định những vị trí công tác trong Ban thư ký làm việc theo chế độ chuyên trách.

2. Hình thức ra quyết định:

2.1. Ủy ban Giám sát thảo luận, bỏ phiếu hoặc biểu quyết theo chế độ tập thể (thiểu số phục tùng đa số) để thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền của Ủy ban, đã được quy định trong Quy chế đánh giá, Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ủy ban; trường hợp số người tán thành và số người không tán thành bằng nhau thì Chủ tịch Ủy ban là người có quyền quyết định cuối cùng;

2.2. Chủ tịch Ủy ban ban hành quyết định theo chế độ thủ trưởng và chịu trách nhiệm về quyết định của mình đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban quy định tại khoản 1 Điều 4 của Quyết định này và các vấn đề khác (nếu có) được quy định trong Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ủy ban;

2.3. Phó chủ tịch thường trực Ủy ban ban hành quyết định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình trong việc điều hành một số công việc cụ thể của Ủy ban Giám sát theo sự phân công của Ủy ban và sự uỷ quyền của Chủ tịch Ủy ban.

Điều 6. Điều kiện, phương tiện làm việc, kinh phí hoạt động của Ủy ban Giám sát.

1. Ủy ban Giám sát được bố trí văn phòng làm việc và được trang bị các phương tiện cần thiết để làm việc.

2. Kinh phí hoạt động:

2.1. Các nguồn thu:

2.1.1. Thu từ nguồn kinh phí được Nhà nước cấp hoặc hỗ trợ;

2.1.2. Thu phí đăng bạ, bao gồm cả phí đăng ký đăng bạ lần đầu và phí duy trì đăng bạ thường niên;

2.1.3. Thu từ nguồn hỗ trợ (nếu có) của các cơ quan cử người tham gia Ủy ban Giám sát, Ban Thư ký, các Hội đồng chuyên môn;

2.1.3. Thu từ nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước;

2.1.4. Các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

2.2. Các khoản chi:

2.2.1. Chi cho việc đầu tư mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc;

2.2.2. Chi phí cho các hoạt động thường xuyên của Ủy ban Giám sát, Ban thư ký, các Hội đồng chuyên môn, trong đó bao gồm cả chi tiền lương cho các cán bộ chuyên trách và phụ cấp lương cho các cán bộ bán chuyên trách;

2.2.3. Chi cho việc xây dựng, quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu, cung cấp thông tin về Đảng bạ ACPER của Việt Nam, trong đó bao gồm cả việc xây dựng và duy trì trang thông tin điện tử về Đảng bạ ACPER của Việt Nam;

2.2.4. Các khoản chi khác.

3. Trong giai đoạn mới thành lập, trước khi Ủy ban Giám sát xây dựng và bảo đảm các nguồn lực để hoạt động, các cơ quan cử người tham gia Ủy ban Giám sát có trách nhiệm hỗ trợ về điều kiện, phương tiện làm việc và kinh phí hoạt động cho Ủy ban Giám sát, Ban thư ký, Hội đồng chuyên môn, cụ thể là:

3.1. Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam có trách nhiệm hỗ trợ và bảo đảm về văn phòng làm việc của Ủy ban Giám sát, Ban thư ký, Hội đồng chuyên môn;

3.2. Các đơn vị cử người tham gia Ủy ban Giám sát, Ban thư ký, Hội đồng chuyên môn hỗ trợ việc chi trả tiền lương, phụ cấp lương, chi phí đi lại, chi phí văn phòng cho các cán bộ được đơn vị tham gia Ủy ban Giám sát, Ban thư ký, Hội đồng chuyên môn.

4. Ủy ban Giám sát có trách nhiệm lập kế hoạch xây dựng và bảo đảm điều kiện, phương tiện làm việc và kinh phí hoạt động để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

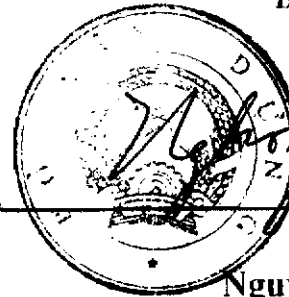
Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ; Vụ trưởng các Vụ: Quản lý hoạt động xây dựng, Hợp tác quốc tế, Tổ chức cán bộ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch và các thành viên của Ủy ban Giám sát chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó thủ tướng Phạm Gia Khiêm (để b/c);
- Phó thủ tướng Hoàng Trung Hải (để b/c);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Website Bộ Xây dựng;
- Lưu VP, Vụ TCCB.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Hồng Quân

PHỤ LỤC 1:

DANH SÁCH CÁC THÀNH VIÊN ỦY BAN GIÁM SÁT CỦA VIỆT NAM ĐỂ THỰC HIỆN THỎA THUẬN THỪA NHẬN LẦN NHAU VỀ DỊCH VỤ TƯ VẤN KỸ THUẬT TRONG ASEAN

*(Kèm theo Quyết định số 1128/QĐ-BXD ngày 15 tháng 9 năm 2008
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)*

1. Ông Hoàng Thọ Vinh - Phó vụ trưởng Vụ Quản lý hoạt động xây dựng, Bộ Xây dựng, Chủ tịch Ủy ban;
2. Ông Phạm Văn Tân - Phó tổng thư ký Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, Phó chủ tịch thường trực;
3. Ông Trần Việt Hùng - Phó chủ tịch kiêm Tổng thư ký Tổng hội Cơ khí Việt Nam, Ủy viên;
4. Ông Nguyễn Trường Tiến - Trưởng ban Kỹ sư Tổng hội Xây dựng Việt Nam, Ủy viên;
5. Ông Nguyễn Cảnh Chất - Chủ tịch Hiệp hội Tư vấn xây dựng Việt Nam, Ủy viên;
6. Bà Nguyễn Thị Hồng Vân - Chuyên viên chính Vụ Quản lý hoạt động xây dựng, Bộ Xây dựng, Ủy viên;
7. 01 thành viên là đại diện của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, Ủy viên Thư ký.

Danh sách này có: 07 người.